II. Reading

1. Reading the text and choose the correct answer: ***(Đọc đoạn văn sau và chọn đáp án đúng)***

My name is Kevin. I like music very much. I usually listen to pop and vocal music. I don't like heavy music because it's too loud.

My favorite movie is a romantic movie. I often watch movies at home on the weekend with my friends because they like watching movie too.

I use my phone a lot. I text my friends every day, but I don't like talking on the phone.

Some of my friends play games on their phones, but not many of them read blogs.

I think rock climbing looks exciting, but it's dangerous. I prefer safe activities like walking or swimming.

1. What kind of music does Kevin like?
   - **A.** Heavy music
   - **B.** Pop and vocal music
   - **C.** Classical music
   - **D.** Rock music
2. Why doesn't Kevin like heavy music?
   - **A.** It's boring
   - **B.** It's dangerous
   - **C.** It's too loud
   - **D.** It's old
3. When does Kevin usually watch movies?
   - **A.** Every day
   - **B.** In the morning
   - **C.** On the weekend
   - **D.** At night

LIVEWORKSHEETS

4. What do some of Kevin's friends do on their phone?

   A. Read blogs

   B. Play games

   C. Text

   D. Sleep

5. What does Kevin think about rock climbing?

   A. It's boring

   B. It's safe

   C. It's exciting and dangerous

   D. He loves it

2. Read the text again and write T (True) or F (False). (Dọc lại đoạn văn, viết T (Đúng) hoặc F (Sai)

6. Kevin likes heavy music. _____
7. Kevin often watches movies at home. _____
8. Most of Kevin's friends like watching movies. _____
9. Many of Kevin's friends read blogs. _____
10. Kevin prefers safe activities. _____

III. WRITING

1. Translate these sentences into English. (Dịch các câu sau sang tiếng Anh)

1. Tôi thích nhạc pop nhưng tôi không thích nhạc nặng.

   _____

2. Phim yêu thích của tôi là một bộ phim cũ.

   _____

3. Hầu hết bạn bè của tôi nhắn tin mỗi ngày. (Most of my friend….)

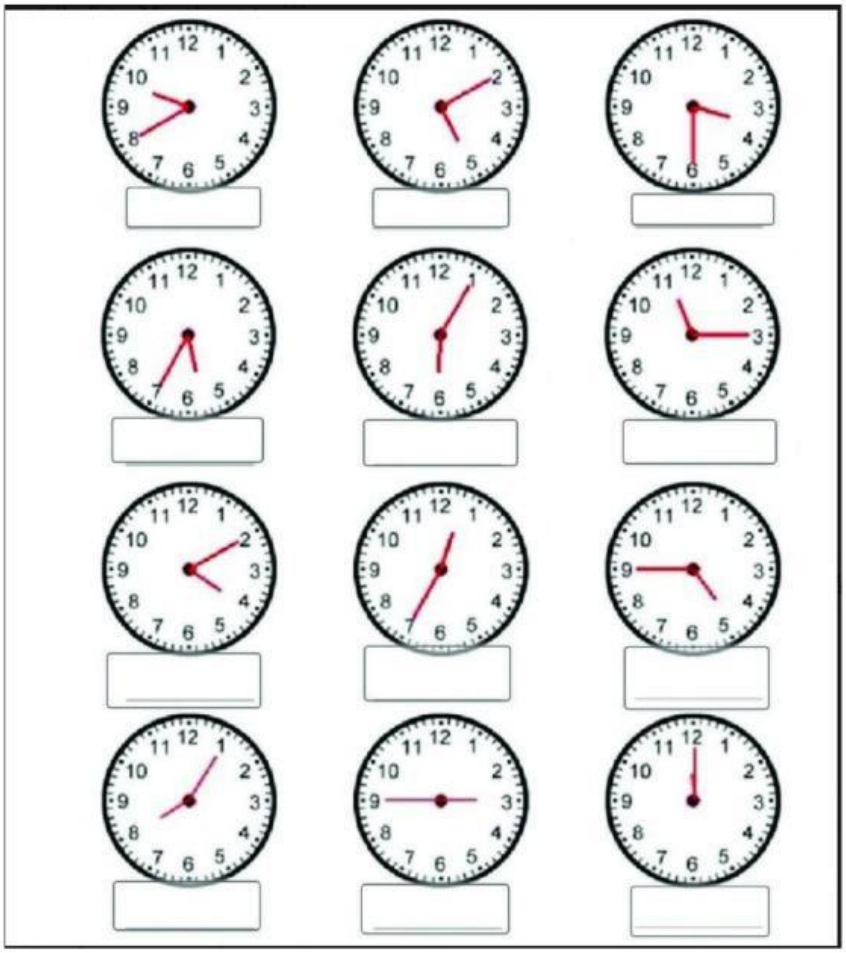
   _____

LIVEWORKSHEETS

4. Tôi nghĩ leo núi đá trông rất thú vị nhưng nguy hiểm. (I think….)

_____

2. Telling time. (Diễn tả thời gian dưới đây, sử dụng to, past, quarter)



3. Choose the best sentence (Chọn câu phù hợp với hội thoại)

6.

Mike: I love pop music.

Jack: _____

A. I don't like pop. **B.** So do I. **C.** What time is it?

LIVEWORKSHEETS

7.

Sarah: What's your favorite movie?

Lily: _____

A. I watch movies on Sunday.

B. I'm crazy about *Titanic*.

C. It's at seven thirty.

8.

Mimi: What do you think of skydiving?

Andrew: _____

A. It's twelve o'clock.

B. I think it looks exciting but dangerous.

C. I text my friends.

LIVEWORKSHEETS